

Bản án số: **37/2018/HSST**
Ngày 27/7/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP -TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Bích Lại,

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Tâm.

Bà Hoàng Thị Đào.

- Thư ký phiên toà: Ông Phan Văn Vận, Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳnh hợp, tỉnh Nghệ an.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Bình, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 27/2018/TLST-HSST ngày 08 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2018 đối với các bị cáo:

Họ và tên:

1, Hà Văn H, tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 05 tháng 8 năm 1977 tại huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm Đ. T, xã Ch. Qu, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Hà Văn D. và bà Nguyễn Thị X.

Vợ: Nguyễn Thị Th. và 02 người con.

Tiền sự, tiền án: Không.

Tạm giữ: Từ ngày 01/2/2018 đến ngày 07/2/2018.

(Có mặt)

2, Nguyễn Văn N, tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 02 tháng 6 năm 1976 tại huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm H. Th, xã Ch. Qu, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Minh Đ. và bà Nguyễn Thị H.

Vợ: Lê Thị H. và 03 người con.

Tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân: Ngày 29/1/1999 bị Toà án nhân dân huyện Quỳnh Hợp xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội “Cố ý gây thương tích”.

Tạm giữ: Từ ngày 01/2/2018 đến ngày 04/2/2018.

(Có mặt)

3, Nguyễn Duy Đ, tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 15 tháng 11 năm 1989 tại huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm 11, xã H. L, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Duy H. và bà Trần Thị S.

Vợ: Trương Thị Mỹ L. và 01 người con.

Tiền sự, tiền án: Không.

Tạm giữ: Từ ngày 01/2/2018 đến ngày 04/2/2018.

(Có mặt)

4, Ngô Trọng Th, tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 17 tháng 2 năm 1988 tại thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Khối Qu. Th, phường H. H, thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lái máy; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Ngô Trọng Th. và bà Phan Thị M.

Vợ: Lô Thị Th. và 02 người con.

Tiền sự, tiền án: Không.

Tạm giữ: Từ ngày 01/2/2018 đến ngày 04/2/2018.

(Có mặt)

5, Hoàng Văn L, tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 12 tháng 9 năm 1985 tại huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm T. T, xã T. H, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Hoàng Văn L. và bà Nguyễn Thị L.

Vợ: Trương Thị Bảo Tr. và 01 người con.

Tiền sự, tiền án: Không.

Tạm giữ: Từ ngày 01/2/2018 đến ngày 04/2/2018.

(Có mặt)

6, Nguyễn Công H, tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 20 tháng 7 năm 1979 tại huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm Đ. T, xã Ch. Qu, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Công M. (đã chết) và bà Nguyễn Thị Nh.

Vợ: Nguyễn Thị H. và 02 người con.

Tiền sự, tiền án: Không.

Tạm giữ: Từ ngày 01/2/2018 đến ngày 04/2/2018.

(Có mặt)

7, Phan Xuân V, tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 11 tháng 11 năm 1974 tại huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm Đ. T, xã Ch. Qu, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ học vấn: 9/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Phan Ngọc Th. và bà Nguyễn Thị V.

Vợ: Lê Thị Qu. và 02 người con.

Tiền sự, tiền án: Không.

Tạm giữ: Từ ngày 01/2/2018 đến ngày 07/2/2018.

(Có mặt)

8, Nguyễn Trung Ngh, tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 24 tháng 2 năm 1972 tại huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm M. X, xã M. H, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Đông H. (đã chết) và bà Dương Thị Th.

Vợ: Trương Thị H. và 03 người con.

Tiền sự, tiền án: Không.

Tạm giữ: Từ ngày 01/2/2018 đến ngày 04/2/2018.

(Có mặt)

9, Nguyễn Xuân Th, tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 17 tháng 11 năm 1972 tại thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Khối 9, phường Qu. Tr, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Xuân V. (đã chết) và bà Đinh Thị Tr. (đã chết).

Vợ: Võ Thị H. và 01 người con.

Tiền sự, tiền án: Không.

Tạm giữ: Từ ngày 01/2/2018 đến ngày 04/2/2018.

(Có mặt)

10, Hồ Thích Qu, tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 15 tháng 2 năm 1988 tại huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm S. Th, xã T. H, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Kế toán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Hồ Thích Đ. và bà Hồ Thị T.

Vợ, con: Chưa.

Tiền sự, tiền án: Không.

Tạm giữ: Từ ngày 01/2/2018 đến ngày 07/2/2018.

(Có mặt)

11, Phan Đình C, tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 28 tháng 2 năm 1986 tại huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm 14, xã Ngh. V, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Phan Đình Tr. và bà Nguyễn Thị H.

Vợ: Lê Thị Hà và 01 người con.

Tiền sự, tiền án: Không.

Tạm giữ: Từ ngày 01/2/2018 đến ngày 04/2/2018.

(Có mặt)

12, Hồ Đức Qu, tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 07 tháng 2 năm 1984 tại huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm H. Nh, xã Ch. Đ, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Thợ xây; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Hồ Đức B. và bà Nguyễn Thị T.

Vợ: Nguyễn Thị L. (đã ly hôn) và 01 người con.

Tiền sự, tiền án: Không.

Tạm giữ: Từ ngày 01/2/2018 đến ngày 07/2/2018.

(Có mặt)

13, Nguyễn Đình M, tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 13 tháng 10 năm 1972 tại huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm H. Nh, xã Ch. Đ, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Đình D. (đã chết) và bà Phạm Thị H. (đã chết).

Vợ: Mạnh Thị Th. và 02 người con.

Tiền sự, tiền án: Không.

Tạm giữ: Từ ngày 01/2/2018 đến ngày 07/2/2018.

(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 01/2/2018, anh Lê Công V. thuộc xóm Ch. Qu, xã Ch. Đ, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An có tổ chức mời khách ăn mừng nhà mới. Sau khi ăn xong, khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Hà Văn H. lấy đĩa, bát

và dùng kéo cắt vỏ bao thuốc lá thành 04 con xúc xắc hình tròn rồi nói với mọi người “Làm tí cho vui” (có ý rủ các đối tượng đánh bạc bằng hình thức xúc đĩa), mọi người đồng ý. Sau đó các đối tượng gồm: Hà Văn H, Nguyễn Văn , Phan Xuân V, Hoàng Văn L, Ngô Trọng Th, Phan Đình C, Nguyễn Duy Đ, Nguyễn Công H. cùng tham gia đánh bạc bằng hình thức xúc đĩa tại sân nhà anh Lê Công V. Hà Văn H. là người cầm cái. Dụng cụ đánh bạc gồm 04 con xúc xắc để lên mặt đĩa sứ rồi úp bát sứ lên đĩa để xúc với quy ước: Người đánh chỉ được đặt tiền một trong hai cửa: “Cửa chắn” là sau khi xúc và mở bát ra, có 2 hoặc 4 con xúc xắc cùng một mặt; “cửa lẻ” là khi mở bát ra, có 1 hoặc 3 con xúc xắc cùng một mặt. Trong mỗi ván, người nào đặt cược bao nhiêu tiền, nếu thắng thì sẽ được gấp đôi số tiền đã đặt cược (bao gồm cả tiền đặt cược). Các đối tượng đánh bạc dao động từ 20.000đ đến 100.000đ. Đánh được một lúc, các đối tượng chuyển vào gian lòi của nhà anh Lê Công V. để đánh tiếp.

Khi chuyển vào gian lòi, có thêm các đối tượng: Nguyễn Trung Ngh, Hồ Thích Qu, Nguyễn Đình M, Hồ Đức Qu, Nguyễn Xuân Th. cùng tham gia đánh bạc. Hà Văn H. tiếp tục cầm cái cho mọi người đánh, Nguyễn Trung Ngh. là người “cân tiền” giữa bên chắn và bên lẻ cho mọi người đánh bạc. Khi các đối tượng đang đánh bạc, anh Lê Công V. (chủ nhà) đã có lời can ngăn, nhưng các đối tượng không nghe mà tiếp tục đánh bạc.

Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, các đối tượng đánh bạc bị lực lượng cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc: 01 đĩa sứ, 01 bát sứ, 04 con xúc xắc, 01 chiếu nhựa và số tiền trên chiếu bạc là 10.920.000đ. Ngoài ra, Công an huyện Quỳnh Hợp còn thu:

- Thu giữ trong người Nguyễn Công H. số tiền 840.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đen;
- Thu giữ trong người Ngô Trọng Th. số tiền 1.700.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen, 01 xe máy BKS 37X2-4137;
- Thu giữ trong túi áo ấm của Phan Đình C. số tiền 4.540.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng;
- Thu giữ trong túi áo ngực của Hoàng Văn L. số tiền 1.500.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu vàng;
- Thu giữ trong túi quần của Lê Công V. số tiền 10.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen, 01 điện thoại nhãn hiệu Mobista màu trắng;
- Thu giữ trong người Phạm Ngọc Th. số tiền 1.900.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng;
- Thu giữ trong túi áo khoác của Phan Thị H. số tiền 3.500.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, 01 xe máy BKS 37K8-6382;
- Thu giữ trong túi quần của Nguyễn Đình M. số tiền 200.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen;
- Thu giữ trong túi áo của Hồ Thích Qu. số tiền 16.500.000đ, thu trong người số tiền 210.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu trắng vàng;

- Thu giữ của Hồ Đức Qu. số tiền 3.900.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, 01 xe máy BKS 37H1-21604;
- Thu giữ trong túi quần của Nguyễn Văn N. số tiền 2.000.000đ và 01 điện thoại di động Nokia màu xanh đen, 01 xe máy BKS 37H1-22508;
- Thu giữ của Nguyễn Xuân Th. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng vàng, 01 xe ô tô BKS 37C-21687;
- Thu giữ của Hồ Văn Th. 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung, 01 xe máy BKS 37H1-29858;
- Thu giữ của Hà Văn H. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng, 01 xe máy BKS 37H1-24511;
- Thu giữ trong tất chân của Nguyễn Duy Đ. số tiền 4.000.000đ, thu trong quần sau số tiền 210.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám đen;
- Thu giữ trong túi quần của Phan Xuân V. số tiền 700.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen;
- Thu giữ của Nguyễn Trung Ngh. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, 01 điện thoại nhãn hiệu Gionee màu đen.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định được tổng số tiền các đối tượng đã dùng, sẽ dùng vào việc đánh bạc là 22.070.000đ, bao gồm: Tiền thu giữ tại chiếu bạc: 10.920.000đ; số tiền thu giữ trong tất chân và thu trong người của Nguyễn Duy Đ: 4.210.000đ; số tiền thu giữ trong túi quần của Nguyễn Văn N: 2.000.000đ; số tiền thu giữ trong người Ngô Trọng Th: 1.700.000đ; số tiền thu giữ trong túi áo ngực của Hoàng Văn L: 1.500.000đ; số tiền thu giữ trong người của Nguyễn Công H: 840.000đ; số tiền thu giữ trong túi quần của Phan Xuân V: 700.000đ; số tiền thu giữ trong túi quần của Nguyễn Đình M: 200.000đ.

Bản Cáo trạng số 27/CT-VKSQH ngày 06/6/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp - tỉnh Nghệ An truy tố các bị cáo Hà Văn H, Nguyễn Văn N, Nguyễn Duy Đ, Ngô Trọng Th, Hoàng Văn L, Nguyễn Công H, Phan Xuân V, Nguyễn Trung Ngh, Nguyễn Xuân Th, Hồ Thích Qu, Phan Đình C, Hồ Đức Qu, Nguyễn Đình M về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 điều 321 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51; khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt Hà Văn H. từ 9 tháng tù đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng; phạt tiền bổ sung số tiền từ 10.000.000đ đến 12.000.000đ.

- Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt Nguyễn Văn N. từ 6 tháng đến 9 tháng cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (đối với bị cáo Nguyễn Công H, Nguyễn Duy Đ, Nguyễn Trung Ngh. được

áp dụng thêm khoản 2 điều 51 BLHS), xử phạt Ngô Trọng Th, Nguyễn Duy Đ, Hoàng Văn L, Nguyễn Công H, Phan Xuân V, Nguyễn Trung Ngh, Phan Đình C. mỗi bị cáo từ 23.000.000đ đến 25.000.000đ.

- Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51 BLHS 2015 (đối với bị cáo Hồ Thích Qu. được áp dụng thêm khoản 2 điều 51 BLHS), xử phạt Nguyễn Xuân Th, Hồ Thích Qu, Hồ Đức Qu, Nguyễn Đình M. mỗi bị cáo từ 20.000.000đ đến 23.000.000đ.

Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu huỷ 01 đĩa sừ, 01 bát sừ, 04 con xúc xắc, 01 chiếu nhạ.

Áp dụng điểm b khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 22.070.000đ.

Áp dụng điểm b khoản 3 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho các bị cáo số tiền đã thu xác định không dùng vào việc đánh bạc gồm: Hồ Thích Qu. 16.710.000đ; Hồ Đức Qu. 3.900.000đ; Phan Đình C. 4.540.000đ; Nguyễn Trung Ngh. 3.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra đã thu thập được tại hồ sơ vụ án, xác định được:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 01/2/2018, tại nhà ở của anh Lê Công V. thuộc xóm Ch. Qu, xã Ch. Đ, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, các đối tượng gồm: Hà Văn H, Nguyễn Văn N, Nguyễn Duy Đ, Ngô Trọng Th, Hoàng Văn L, Nguyễn Công H, Phan Xuân V, Nguyễn Trung Ngh, Nguyễn Xuân Th, Hồ Thích Qu, Phan Đình C, Hồ Đức Qu, Nguyễn Đình M đã có hành vi đánh xóc đĩa nhằm mục đích được – thua bằng tiền. Khi bị phát hiện bắt quả tang, Công an huyện Quỳnh Hợp thu được tại chiếu bạc số tiền 10.920.000đ; thu giữ trong người các đối tượng mà có căn cứ khẳng định các đối tượng sẽ dùng vào việc đánh xóc đĩa số tiền 11.150.000đ (gồm: Nguyễn Duy Đ: 4.210.000đ; Nguyễn Văn N: 2.000.000đ;

Ngô Trọng Th: 1.700.000đ; Hoàng Văn L: 1.500.000đ; Nguyễn Công H: 840.000đ; Phan Xuân V: 700.000đ; Nguyễn Đình M: 200.000đ). Ngoài ra còn thu giữ các dụng cụ dùng vào việc đánh xóc đĩa như: 01 chiếu nhựa, 01 đĩa sứ, 01 bát sứ, 04 con xúc xắc.

Như vậy, hành vi trên đây của Hà Văn H, Nguyễn Văn N, Nguyễn Duy Đ, Ngô Trọng Th, Hoàng Văn L, Nguyễn Công H, Phan Xuân V, Nguyễn Trung Ngh, Nguyễn Xuân Th, Hồ Thích Qu, Phan Đình C, Hồ Đức Qu, Nguyễn Đình M đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm quy định tại điều 321 của Bộ luật Hình sự 2015.

Căn cứ vào tổng số tiền thu được tại chiếu bạc và số tiền xác định các bị cáo sẽ dùng vào việc đánh bạc là 22.070.000đ, cần xem xét để xử phạt các bị cáo mức án nghiêm theo quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét vai trò, mức độ tham gia tích cực của các bị cáo trong vụ án thấy:

Hà Văn H. là người khởi xướng việc đánh bạc, là người chuẩn bị các công cụ dùng vào việc đánh bạc. Quá trình các bị cáo đánh bạc, H. là người cầm cái. Nguyễn Văn N. là đối tượng có nhân thân xấu. Trong lần phạm tội này N. tham gia từ đầu và tích cực. Do đó, H. và N. là người chịu trách nhiệm chính trong vụ án.

Ngô Trọng Th, Hoàng Văn L, Phan Xuân V, Phan Đình C. là những người tham gia đánh bạc từ đầu và đánh tích cực cho đến lúc bị bắt, do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm thứ hai trong vụ án.

Nguyễn Duy Đ, Nguyễn Công H. cũng là những người tham gia đánh bạc tích cực từ lúc đầu, song do hai bị cáo đều có tình tiết giảm nhẹ là có cha, mẹ có công với Nước, do đó hai bị cáo phải chịu trách nhiệm thứ ba trong vụ án.

Nguyễn Xuân Th, Hồ Thích Qu, Hồ Đức Qu, Nguyễn Đình M. là những người tham gia đánh bạc ở giai đoạn sau (giai đoạn các bị cáo chuyển vào gian lòi nhà ở của anh V.) cũng với thái độ tham gia tích cực, nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm thứ tư trong vụ án.

Nguyễn Trung Ngh. là người tham gia đánh bạc ở giai đoạn sau và tham gia tích cực, song do bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là cha đẻ có công với Nước, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm thứ năm trong vụ án.

Đối với Lê Công V. (chủ nhà): Việc các bị cáo đánh bạc tại nhà ở của mình V. đã can ngăn nhưng các bị cáo vẫn tiếp tục đánh; bản thân V. cũng không thu lợi gì từ việc đánh bạc của các bị cáo. Do đó, không đủ căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với Lê Công V.

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hà Văn H, Nguyễn Duy Đ, Nguyễn Công H, Nguyễn Trung Ngh: Các bị cáo đều mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra cũng như tại phiên toà đã có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo Hà Văn H, Nguyễn Trung Ngh. và bị cáo Nguyễn Duy Đ. có cha là người có công với Nước; bị cáo Nguyễn Công H. có cha, mẹ là người có công với Nước. Do đó, bốn bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51; khoản 2 điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015.

Ngô Trọng Th, Hoàng Văn L, Phan Xuân V, Nguyễn Trung Ngh, Nguyễn Xuân Th, Hồ Thích Qu, Phan Đình C, Hồ Đức Qu, Nguyễn Đình M: Các bị cáo cũng đều mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra cũng như tại phiên toà đã có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải. Do đó, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015.

Nguyễn Văn N. được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 do quá trình điều tra cũng như tại phiên toà đã có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải.

[4] Về vật chứng:

Số tiền thu được tại chiếu bạc 10.920.000đ; số tiền thu giữ trong người các bị cáo mà có căn cứ khẳng định các bị cáo sẽ dùng vào việc đánh bạc là 11.150.000đ (gồm: Nguyễn Duy Đ: 4.210.000đ; Nguyễn Văn N: 2.000.000đ; Ngô Trọng Th: 1.700.000đ; Hoàng Văn L: 1.500.000đ; Nguyễn Công H: 840.000đ; Phan Xuân V: 700.000đ; Nguyễn Đình M: 200.000đ) xác định là phương tiện để các bị cáo phạm tội, nên cần tuyên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Vật chứng là 01 đĩa sứ, 01 bát sứ, 01 chiếu nhựa, 04 con xúc xắc hình tròn xác định là các công cụ để các bị cáo phạm tội nên cần tuyên tịch thu tiêu huỷ.

Vật chứng là các điện thoại di động, xe ô tô, xe máy của các bị cáo và các đối tượng khác bị Cơ quan điều tra thu giữ khi bị bắt quả tang, do không liên quan đến hành vi phạm tội nên đã được Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp giao trả cho các chủ sở hữu.

Số tiền 3.500.000đ thu giữ của chị Phan Thị H; 1.900.000đ thu giữ của anh Phạm Ngọc Th; 10.000đ thu giữ của anh Lê Công V. do không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp đã giao trả cho các chủ sở hữu.

Số tiền 16.710.000đ thu giữ của Hồ Thích Qu; 3.900.000đ thu giữ của Hồ Đức Qu; 4.540.000đ thu giữ của Phan Đình C; 3.000.000đ thu giữ của Nguyễn Trung Ngh. qua điều tra xác định được các khoản tiền trên không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, nên cần tuyên trả lại cho các bị cáo.

Toàn bộ số tiền đã thu giữ được Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp nộp vào tài khoản số 3949.0.9042237.00000 Kho bạc Nhà nước huyện Quỳnh Hợp.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Hà Văn H, Nguyễn Văn N, Nguyễn Duy Đ, Ngô Trọng Th, Hoàng Văn L, Nguyễn Công H, Phan Xuân V, Nguyễn Trung Ngh, Nguyễn Xuân Th, Hồ Thích Qu, Phan Đình C, Hồ Đức Qu, Nguyễn Đình M. phạm tội “Đánh bạc”.

+ Áp dụng khoản 1, khoản 3 điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51; khoản 2 điều 51; điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo Hà Văn H.

Xử phạt Hà Văn H. **09** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo về cho chính quyền UBND xã Ch. Qu, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An quản lý giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án này. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Phạt tiền bổ sung đối với Hà Văn H. số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng chẵn).

+ Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo Nguyễn Văn N:

Xử phạt Nguyễn Văn N. số tiền: 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng chẵn).

+ Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo Phan Đình C, Ngô Trọng Th, Phan Xuân V và Hoàng Văn L:

Xử phạt: Phan Đình C. số tiền: 23.000.000đ (Hai mươi ba triệu đồng chẵn);

Ngô Trọng Th. số tiền: 23.000.000đ (Hai mươi ba triệu đồng chẵn);

Phan Xuân V. số tiền: 23.000.000đ (Hai mươi ba triệu đồng chẵn);

Hoàng Văn L. số tiền: 23.000.000đ (Hai mươi ba triệu đồng chẵn);

+ Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51; khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo Nguyễn Duy Đ. và Nguyễn Công H:

Xử phạt: Nguyễn Duy Đ. số tiền: 22.000.000đ (Hai mươi hai triệu đồng chẵn);

Nguyễn Công H. số tiền: 22.000.000đ (Hai mươi hai triệu đồng chẵn).

+ Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo Ngô Xuân Th, Hồ Thích Qu, Hồ Đức Qu, Nguyễn Đình M:

Xử phạt: Nguyễn Xuân Th. số tiền: 21.000.000đ (Hai mươi một triệu đồng chẵn);

Hồ Thích Qu. số tiền: 21.000.000đ (Hai mươi một triệu đồng chẵn);

Hồ Đức Qu. số tiền: 21.000.000đ (Hai mươi một triệu đồng chẵn);

Nguyễn Đình M. số tiền: 21.000.000đ (Hai mươi một triệu đồng chẵn).

+ Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51; khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo Nguyễn Trung Ngh:

Xử phạt Nguyễn Trung Ngh. số tiền: 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng chẵn).

2. Vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước tổng số tiền **22.070.000đ** (Hai mươi hai triệu không trăm bảy mươi ngàn đồng). Trong đó bao gồm số tiền thu tại chiếu bạc là 10.920.000đ, số tiền thu trong người Nguyễn Duy Đ. 4.210.000đ, Nguyễn Văn N. 2.000.000đ, Ngô Trọng Th. 1.700.000đ, Hoàng Văn L. 1.500.000đ, Nguyễn Công H. 840.000đ, Phan Xuân V. 700.000đ, Nguyễn Đình M. 200.000đ.

(Số tiền trên hiện đang tạm gửi tại Kho bạc nhà nước huyện Quỳnh Hợp theo tài khoản số **3949.0.9042237.00000** Công an huyện Quỳnh Hợp).

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 đĩa sứ, 01 bát sứ, 01 chiếc nhựa, 04 con xúc xắc hình tròn. Chi tiết thể hiện tại “Biên bản giao, nhận vật chứng” lập ngày 07/6/2018 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Hợp.

- Trả lại cho: Hồ Thích Qu. số tiền 16.710.000đ (Mười sáu triệu bảy trăm mười ngàn đồng);

Hồ Đức Qu. số tiền 3.900.000đ (Ba triệu chín trăm ngàn đồng);

Phan Đình C. số tiền 4.540.000đ (Bốn triệu năm trăm bốn mươi ngàn đồng);

Nguyễn Trung Ngh. số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

(Số tiền trên hiện đang tạm gửi tại Kho bạc nhà nước huyện Quỳnh Hợp theo tài khoản số **3949.0.9042237.00000** Công an huyện Quỳnh Hợp).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

Buộc Hà Văn H, Nguyễn Văn N, Nguyễn Duy Đ, Ngô Trọng Th, Hoàng Văn L, Nguyễn Công H, Phan Xuân V, Nguyễn Trung Ngh, Nguyễn Xuân Th, Hồ Thích Qu, Phan Đình C, Hồ Đức Qu, Nguyễn Đình M phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo **200.000đ**.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo.

Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Hợp;
- Công an huyện Quỳnh Hợp;
- Thi hành án hình sự;
- Thi hành án dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thị Bích Lại

